



ĐẢM BẢO CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TIẾT KIỆM, HIỆU QUẢ TRONG BỐI CẢNH MỚI

HÀ THỊ PHƯƠNG THẢO

Trong bối cảnh có nhiều yếu tố tác động bất lợi đến thu ngân sách nhà nước, trong khi phải tăng chi cho nhiều nhiệm vụ đột xuất phát sinh do thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... nhưng nhờ chi ngân sách nhà nước tiết kiệm chúng ta đã có nguồn chi cho phòng, chống dịch COVID-19 trong các năm vừa qua và dành nguồn cho Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế sau khi dịch bệnh được kiểm soát. Trên cơ sở kết quả đã đạt được, trong giai đoạn tới, Chính phủ tiếp tục quán triệt tinh thần triệt để tiết kiệm ngay từ khâu xây dựng nhiệm vụ chi để dành nguồn cho đầu tư phát triển, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng và dành nguồn cải cách tiền lương.

Từ khóa: Chi ngân sách, tiết kiệm, hiệu quả, phát triển kinh tế - xã hội

SOLUTIONS TO ENSURE EFFECTIVE STATE BUDGET EXPENDITURE IN THE NEW CONTEXT

Ha Thi Phuong Thao

In the context of many factors that adversely affect the state budget revenue, while it is necessary to increase spending on unexpected tasks arising from natural disasters, epidemics, climate change... thanks to effective budget spending, we have a secure spending on COVID-19 prevention and control over the past years, and at the same time on the economic recovery and development program after the pandemic. Based on the achieved results, in the coming period, the Government should continue to promote the spirit of saving from spending formulation to reserve resources for investment and development, socio-economic recovery and development program. socio-economic, social security and national defense, and salary reform.

Keywords: State budget expenditure, saving, effective, socio-economic development

Ngày nhận bài: 3/8/2022

Ngày hoàn thiện biên tập: 21/8/2022

Ngày duyệt đăng: 26/8/2022

Thực hiện chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả

Bên cạnh những yếu tố thuận lợi như chính trị ổn định, kinh tế - xã hội duy trì được đà phục hồi hậu COVID-19, tăng trưởng kinh tế trong những tháng đầu năm 2022 đạt khá (6 tháng đầu năm đạt 6,42%,

dự báo tăng trưởng quý III/2022 cao hơn quý II/2022), tỷ lệ lạm phát trong phạm vi kiểm soát (không quá 4%), các cân đối lớn về ngân sách, nợ công, an ninh lương thực được đảm bảo; nền kinh tế Việt Nam phải đối mặt với những thách thức, khó khăn do tác động của các cuộc xung đột địa chính trị trên thế giới, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, biến động giá dầu thô, nguyên nhiên vật liệu đầu vào có xu hướng tăng cao. Những yếu tố này đã ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất - kinh doanh và xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, các biến động trên các thị trường chứng khoán, bất động sản; các chính sách tiền tệ, tín dụng, thương mại, đầu tư, chính sách giá, đều có tác động đến nền kinh tế và kết quả thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN). Trong bối cảnh thay đổi các chính sách pháp luật về thu NSNN; thực hiện các chính sách gia hạn, miễn, giảm thuế, phí, lệ phí và các giải pháp để thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện lộ trình cắt giảm thuế để thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế có tác động làm giảm thu ngân sách, thì yêu cầu thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả càng trở nên cấp thiết.

Trong thời gian qua, nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách đã được đề xuất ban hành và triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và lộ trình thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhằm quản lý, điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo mục tiêu tiết kiệm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư; tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương, phòng chống dịch COVID-19 và dành nguồn lực cho Chương



trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Để nâng cao hiệu quả chi NSNN, các giải pháp triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ chi trọng tâm đã được triển khai thực hiện để tập trung nguồn kinh phí cho chi đầu tư phát triển, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Bên cạnh đó, việc chủ động dự báo các công việc sẽ phát sinh để bố trí hợp lý nguồn kinh phí nhằm hoàn thành cao nhất các nhiệm vụ được giao cũng luôn được đề cao.

Để tăng cường nguồn lực cho đầu tư phát triển, các giải pháp khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa từ các thành phần kinh tế để tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ đã được đề ra và triển khai thực hiện. Cùng với đó là tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư để đảm bảo thực hiện đầu tư đúng quy hoạch, kế hoạch được duyệt; cương quyết thực hiện xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; đồng thời, tập trung bố trí vốn đầu tư từ NSNN để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, cấp thiết, có tác động lan tỏa, có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội.

Các nhiệm vụ chi ngân sách được xây dựng theo hướng rà soát tổng thể các chế độ, chính sách (nhất là các chính sách an sinh xã hội) để bãi bỏ, lồng ghép các chính sách chồng chéo, trùng lặp, kém hiệu quả; sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được phê duyệt trên cơ sở nguồn NSNN được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác; chi ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo; trong quản lý điều hành đã chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện và huy động các nguồn lực tương ứng với các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được quyết định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành.

Các khoản chi thường xuyên được xây dựng đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ đã ban hành, nhất là các chính sách chi cho con người, chi an sinh xã hội, các chính sách cho người dân; các khoản chi đặc thù được xây dựng trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả; các khoản chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản được xây dựng căn cứ vào các quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công hiện hành.

Dự toán chi NSNN được xây dựng đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngân sách, chủ trương sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trong hệ thống

chính trị, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động khu vực sự nghiệp công lập. Theo đó, đã tiết kiệm kinh phí chi quản lý hành chính từ nguồn NSNN của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể thông qua triển khai thực hiện kiện toàn tổ chức, giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm cấp phó, thực hiện kiêm nhiệm chức danh, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã. Trong quá trình thực hiện dự toán ngân sách, đã tiết kiệm tối thiểu 10% chi thường xuyên (ngoài chi lương, các khoản đóng góp theo lương, các khoản chi cho con người) so với dự toán năm trước, trên cơ sở hạn chế tối đa mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền, thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công theo quy định, tiết giảm các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ chế hoạt động tự chủ gắn với lộ trình thực hiện tính giá dịch vụ sự nghiệp công cũng được triển khai tích cực cùng với việc ban hành danh mục và phương thức thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, là tiền đề đảm bảo các điều kiện cần thiết để triển khai lộ trình thực hiện giá dịch vụ công. Các khoản chi hoạt động từ nguồn NSNN được xây dựng trên cơ sở các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo đó, đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, NSNN không hỗ trợ chi thường xuyên; đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, dự toán chi NSNN giai đoạn 2022- 2025 được xây dựng trên cơ sở giảm tối thiểu 15% so với dự toán chi NSNN giai đoạn 2017-2021. Như vậy, dự toán chi hỗ trợ trực tiếp từ NSNN hằng năm giảm tối thiểu 2,5%, theo đó biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN giảm tương ứng với mức giảm chi thường xuyên từ NSNN. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ NSNN so với giai đoạn 2016-2020. Như vậy, dự toán chi hỗ trợ trực tiếp từ NSNN hàng năm giảm tối thiểu 2% (trừ các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu do NSNN bảo đảm). Song song với đó, đã tích cực chuẩn bị các điều kiện cần để chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

Kết quả tích cực trong chi ngân sách nhà nước

Với các giải pháp đã thực hiện nêu trên, lũy kế chi NSNN 8 tháng đầu năm 2022 ước đạt 53,6% dự toán (dự toán là 1.784,6 nghìn tỷ đồng), tăng 4,2% so với cùng kỳ năm 2021. Kết quả thực hiện chi một số lĩnh vực chủ yếu như sau:

Chi đầu tư phát triển: Dự toán chi Quốc hội quyết



định là 526,1 nghìn tỷ đồng. Tiến độ giải ngân vốn 8 tháng đầu năm 2022 vẫn chậm so yêu cầu và cùng kỳ năm trước. Mặc dù, số tuyệt đối tăng 13,3% so cùng kỳ, nhưng tỷ lệ mới đạt 39,15% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ năm 2021 đạt 40,6%), trong đó giải ngân vốn ngoài nước chỉ đạt 14,02% kế hoạch. Trước tình hình đó, nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đã được đề xuất nhằm đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 cùng với việc đề cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương trong giải ngân vốn đầu tư công.

Chi dự trữ quốc gia: Thực hiện chi 8 tháng ước đạt 43,8% dự toán (dự toán là 1,7 nghìn tỷ đồng) để mua bù hàng dự trữ quốc gia đã xuất cấp (chủ yếu là lương thực) để hỗ trợ cho người dân ở vùng bị thiên tai, dịch bệnh.

Chi trả nợ lãi: Thực hiện chi 8 tháng ước đạt 62,9% dự toán (dự toán là 103,7 nghìn tỷ đồng), chủ yếu do công tác tổ chức phát hành trái phiếu chính phủ năm 2021 sát với tiến độ thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công, không để tồn đọng vốn vay và giảm chi phí đi vay. Công tác trả nợ được thực hiện đầy đủ, đúng hạn theo cam kết, góp phần củng cố xếp hạng tín nhiệm quốc gia.

Chi thường xuyên: Thực hiện chi 8 tháng ước đạt 60,9% dự toán (dự toán là 1.111,2 nghìn tỷ đồng), đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất phát sinh về phòng chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh. Bên cạnh đó, đã thực hiện xuất cấp 27,6 nghìn tấn gạo dự trữ quốc gia để khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ người dân trong dịp Tết Nguyên đán và dịp giáp hạt đầu năm.

Chi dự phòng ngân sách Trung ương: Dự toán là 20,5 nghìn tỷ đồng; 8 tháng đầu năm 2022 đã chi là 2,4 nghìn tỷ đồng, trong đó chủ yếu hỗ trợ cho các địa phương kinh phí phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch COVID-19, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Việc sử dụng dự phòng ngân sách trung ương đã góp phần xử lý kịp thời các nhiệm vụ chi cấp thiết phát sinh.

Việc thực hiện kế hoạch vay, trả nợ của Chính phủ cho cân đối NSNN được Bộ Tài chính điều hành, quản lý trong phạm vi dự toán được Quốc hội quyết định. Bộ Tài chính đã chủ động phát hành trái phiếu chính phủ để vừa sử dụng hiệu quả ngân quỹ nhà nước, đảm bảo nguồn cân đối ngân sách trung ương, thanh toán kịp thời các khoản trả nợ gốc đến hạn. Tính đến hết tháng 8/2022, đã thực hiện phát hành 99,6 nghìn tỷ đồng trái phiếu chính phủ, với kỳ hạn bình quân 13,91 năm, lãi suất bình quân 2,56%/năm. Bên cạnh đó, thực

hiện vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ bảo đảm trong hạn mức đã được Chính phủ phê duyệt.

Nhìn chung, công tác quản lý chi NSNN cơ bản đảm bảo chặt chẽ, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên ngay từ dự toán đầu năm và trong quá trình điều hành, gắn với việc triển khai công tác sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới khu vực sự nghiệp công theo các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII). Các nhiệm vụ chi ngân sách đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phòng chống dịch bệnh, các chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng hưởng lương, lương hưu và trợ cấp xã hội từ NSNN; công tác quản lý, mua sắm tài sản công tiếp tục có chuyển biến, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm.

Vấn đề đặt ra trong bối cảnh mới

Trong thời gian tới, để hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện có nhiều yếu tố bất biến ảnh hưởng không thuận lợi đến thu, chi NSNN, cần tiếp tục tăng cường các giải pháp thực hiện chi ngân sách trên tinh thần triệt để tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời, phấn đấu tăng thu ở mức cao nhất để có nguồn thực hiện các nhiệm vụ chi đề ra. Theo đó, các giải pháp cần thực hiện là:

Một là, tiếp tục thực hiện mục tiêu ưu tiên giữ vững nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, thúc đẩy tăng trưởng, phục hồi và phát triển bền vững các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Theo dõi sát sao tình hình kinh tế thế giới và trong nước; dự báo và đánh giá đúng tình hình, nhận diện kịp thời các rủi ro, đề xuất giải pháp điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và góp phần thúc đẩy phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; bố trí đủ vốn thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đã được thông qua trong các năm 2022 và 2023, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

Hai là, phấn đấu hoàn thành dự toán thu được giao ở mức cao nhất để đảm bảo nguồn lực phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về thu NSNN; tăng cường công tác quản lý thu trên cơ sở tiếp tục hoàn thiện hệ thống thu ngân sách; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế quản lý thuế, đặc biệt trong một số lĩnh vực trọng yếu như chống chuyên giá, các hoạt động sản xuất - kinh doanh mới phát sinh trong nền kinh tế số, giao dịch xuyên biên giới; tăng cường chống thất thu, thu hồi



nợ thuế đúng, đủ, kịp thời; xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn thuế, lợi dụng chính sách hoàn thuế; cải cách thủ tục về đăng ký, khai, nộp và hoàn, miễn, giảm thuế, tối ưu hóa quy trình, mở rộng các hình thức giao dịch; nghiên cứu; hoàn thiện các quy định pháp luật tài chính về đất đai đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên, đồng thời tăng thu cho NSNN.

Ba là, tiếp tục cơ cấu lại chi NSNN gắn với các mục tiêu về tái cơ cấu nền kinh tế, phát triển bền vững; nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng NSNN.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, bảo đảm tính bền vững, an ninh, an toàn tài chính quốc gia, trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại chi đầu tư công; ưu tiên nguồn lực vào các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của nhà nước phục vụ các mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; đổi mới quản lý chi thường xuyên, đẩy mạnh cơ chế khoán, đấu thầu, đặt hàng; tăng cường phân cấp, trao quyền tự chủ, khuyến khích sử dụng nguồn lực phù hợp với đặc thù của các bộ, ngành, địa phương; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - NSNN; tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN; xử lý nghiêm các vi phạm trong đấu thầu, mua sắm tài sản công, quản lý, sử dụng tài sản, NSNN.

Bốn là, nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị gắn với tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; hoàn thiện khung pháp lý về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Năm là, tập trung tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, khuyến khích đổi mới sáng tạo và quản trị theo chuẩn mực quốc tế; xử lý dứt điểm các dự án thua lỗ, kém hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch, theo cơ chế thị trường và tuân thủ quy định của pháp luật; quyết liệt thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Sáu là, hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế kiểm tra giám sát đảm bảo sự vận hành ổn định, an toàn của thị trường tài chính và dịch vụ tài chính; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế.

Hoàn thiện hệ thống pháp luật cho sự phát triển của thị trường bảo hiểm. Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm bảo hiểm, đặc biệt là các sản phẩm bảo hiểm ứng dụng công nghệ thông tin, bảo hiểm xanh; tiếp tục hoàn thiện pháp lý, nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán, thẩm định giá và các dịch vụ tài chính khác để đáp ứng nhu cầu xã hội. Áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế góp phần nâng cao tính minh bạch và tăng hiệu quả cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư; quản lý, điều hành giá phù hợp với thực tế, tôn trọng quyền tự định giá, cạnh tranh về giá. Theo dõi sát diễn biến cung-cầu, thị trường, giá cả; tiếp tục làm tốt công tác phân tích, dự báo, xây dựng các kịch bản điều hành giá phù hợp với từng giai đoạn.

Bảy là, đẩy mạnh cải cách hành chính kết hợp chuyển đổi số quốc gia đồng bộ, toàn diện, xây dựng chính phủ điện tử; tiếp tục cải thiện thực chất môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tăng tính công khai, minh bạch.

Cải thiện hơn nữa môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính; cắt giảm, bãi bỏ các thủ tục, điều kiện kinh doanh không còn phù hợp; kịp thời giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tạo môi trường ổn định để doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển, sẵn sàng các điều kiện cần thiết thu hút đầu tư, phục hồi mạnh mẽ hoạt động sản xuất - kinh doanh; tiếp tục xây dựng nền hành chính hiện đại. Đẩy mạnh chuyển đổi số đồng bộ, đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực trực tiếp phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội (2015), Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
2. Chính phủ (2017), Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;
3. Chính phủ (2017), Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;
4. Bộ Tài chính (2021), Thông tư số 61/2021/TT-BTC về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;
5. Bộ Tài chính (2022), Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025.

Thông tin tác giả:

TS. Hà Thị Phương Thảo
Vụ Ngân sách nhà nước (Bộ Tài chính)
Email: haphuongthao@mof.gov.vn